TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Hoàng Minh Tân

+ Bà Nguyễn Thị Song Trà

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Vũ Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn S, sinh ngày 29 tháng 10 năm 2003, tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1979 và bà Đinh Thị Đ; sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Thanh S1, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2001, tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không xác định, con bà Lê Thị H, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 07/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T tuyên phạt 04 năm tù, về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 15/7/2022 chấp hành án xong, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Đinh Thị Đ; sinh năm 1980; Trú tại: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua bạn bè ngoài xã hội, bị cáo Lê Văn S quen đối tượng tên Hưng trên mạng xã hội Facebook bán ma túy (không rõ nhân thân lai lịch). Để có tiền tiêu xài, bị cáo S nảy sinh ý định mua ma túy của đối tượng Hưng bán lại kiếm lời. Khoảng cuối tháng 12/2022, bị cáo S liên lạc với Hưng qua mạng xã hội Facebook hỏi mua ma túy với số lượng nửa hộp năm ma túy "khay" và 04 viên ma túy "kẹo" với giá 2.400.000 đồng rồi mang về cất giấu tại nhà ở Thôn A, xã N, huyện T. Sau đó, bị cáo S nói cho bị cáo Nguyễn Thanh S1 số ma túy mình vừa mua và rủ bị cáo S1 bán số ma túy trên kiếm tiền lời rồi bị cáo sẽ cho tiền bị cáo S1 tiêu xài cá nhân, S1 đồng ý.

Chiều ngày 03/01/2023, bị cáo S1 nhắn tin qua Zalo cho bị cáo S với nội dung "*Chút có hàng thì đi*" (*tức là chút có khách hỏi mua ma túy thì Sơn sẽ đi cùng với Sang bán ma túy cho khách*), Sang đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 19 phút cùng ngày, bị cáo S đang ở nhà thì đối tượng Lê Quang H (SN: 2005; Nơi cư trú: Tổ 03, phường N, thành phố Q) sử dụng tài khoản Messenger tên "Lê Quang H" nhắn tin cho bị cáo S hỏi mua 1/2 hộp năm ma túy "khay", 04 viên ma túy "kẹo". Bị cáo đồng ý bán cho H với giá 3.000.000 đồng; hẹn giao ma túy tại nhà nghỉ hẻm 99 đường N, thành phố Q.

Sau đó, bị cáo S gọi cho bị cáo S1 rủ S1 đi cùng để bán ma túy cho khách tại thành phố Quảng Ngãi, bị cáo S1 đồng ý và đi bộ qua nhà bị cáo S. Bị cáo S lấy ma túy cất giấu trong người rồi đưa xe mô tô nhãn hiệu Honda - Vision, biển kiểm soát 76D1-346.23 cho bị cáo S1 điều khiển, chở xuống thành phố Quảng Ngãi bán ma túy cho Lê Quang H. Đến nơi, bị cáo S đưa cho bị cáo S1 01 túi ni lông bên trong chứa 04 viên ma túy "kẹo" và 01 túi ni lông bên trong chứa ma túy "khay"; bảo bị cáo S1 đi vô nhà nghỉ hẻm 99 đường N giao ma túy cho đối tượng H và lấy số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo S1 nhận gói ma túy của S rồi đi bộ vào nhà nghỉ, còn bị cáo S ngồi trên xe mô tô 76D1–346.23 đợi Sơn. Khi bị cáo S1 vừa đi mấy bước thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên cùng các đồ vật, tài liệu khác liên quan.

Tiếp đến, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo S ở Thôn A, xã N, huyện T thu giữ 18 túi đựng thảo mộc dạng cỏ, 04 chai chứa chất lỏng trong suốt và một số tang vật liên quan. Bị cáo khai nhận: Khoảng đầu năm 2022, bị cáo S sử dụng ứng dụng Facebook liên lạc mua của một đối tượng (không rõ thông tin, lai lịch) thảo mộc dạng cỏ với số tiền 1.000.000 đồng và bộ dụng cụ gồm 02 hộp kim loại, đầu lọc thuốc, mảnh giấy trắng và nhiều túi ni lông màu

trắng, rỗng. Sau khi nhận được thảo mộc dạng cỏ và bộ dụng cụ, bị cáo S cất giấu, chia thảo mộc dạng cỏ nêu trên thành nhiều túi ni lông để mang theo sử dụng. Tiếp đó, đến giữa năm 2022, bị cáo S sử dụng ứng dụng Zalo liên lạc hỏi mua của một đối tượng (không rõ thông tin, lai lịch) 01 chai chất lỏng trong suốt và 08 chai nhựa rỗng. Sau khi nhận được các đồ vật nêu trên, bị cáo S chia chất lỏng trong suốt nêu trên vào 06 chai nhựa để mang theo sử dụng chung với ma túy "kẹo"; bị cáo đã sử dụng hết 02 chai, còn lại 04 chai.

Tại Kết luận giám định số: 11/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- 04 viên nén màu tím bên trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: ***MDMA****; khối lượng mẫu:* **1,62 gam.**

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: ***Ketamine****; khối lượng mẫu:* **1,05 gam.**

Căn cứ khoản 2, Điều 5, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định: Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy Ketamine và MDMA so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 2, Điều 249 - Bộ luật Hình sự năm 2015 là: (1,05 gam/20 gam) x 100% + (1,62 gam/05 gam) x 100% = ***37,65%*** *< 100% nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.*

Tại Kết luận giám định số 406/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) nêu ở mục 1.1 và 1.2 gửi giám định đều không tìm thấy chất ma túy; khối lượng từng mẫu cụ thể như sau: mẫu nêu ở mục 1.1 là **12,54gam**; mẫu nêu ở mục 1.2 là **24,73gam.**

Thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) nêu ở mục 1.1 và 1.2 gửi giám định đều có tìm thấy MDMB-BUTINACA.

(MDMB-BUTINACA có tác dụng tương tự hoạt chất Delta-9-tetrahydrocanabinol có trong cần sa, nhưng hiện nay chất này chưa nằm trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định).

- Chất lỏng trong suốt nêu ở mục 1.3 gửi giám định đều không tìm thấy chất ma túy, tổng thể tích mẫu chất lỏng là 200mL.

Chất lỏng trong suốt nêu ở mục 1.3 gửi giám định đều có tìm thấy 1,4-Butanediol.

(1,4-Butanediol có tác dụng tương tự như Gamma Hydroxybutyrate (GHB), nhưng hiện nay chất này chưa nằm trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định).

- Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 29-6-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Lê Văn S và Nguyễn Thanh S1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn S và Nguyễn Thanh S1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn S từ **02** năm **06** tháng đến **03** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S1 từ **02** năm **06** tháng đến **03** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 1,50 gam mẫu ma túy, loại MDMA (mẫu còn lại sau giám định của 04 viên nén màu tím); 0,90 gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 11/KTHS(GĐ-2023).

+ 10,50 gam mẫu thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) đựng trong túi ni lông màu trắng còn lại sau giám định;

+ 21,03 gam mẫu thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) đựng trong 17 túi ni lông trong suốt còn lại sau quá trình giám định;

+ 199,0mL chất lỏng trong suốt đựng trong 04 chai nhựa trong suốt, được đậy kín bằng nắp màu đen còn lại sau quá trình giám định;

- 02 hộp kim loại (01 hộp kim loại màu bạc, 01 hộp kim loại màu đồng) dùng để quấn điếu thuốc; 01 túi ni lông bên ngoài có chữ "SMOKER FILTERS + 50 filters bonus", bên trong chứa nhiều đầu lọc thuốc; 05 hộp giấy bên ngoài có chữ "OCB", bên trong chứa nhiều mảnh giấy trắng; 01 túi ni lông màu hồng bên trong chứa nhiều túi ni lông màu trắng, rỗng; 04 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, rỗng; 01 hộp giấy, bên ngoài có dán mảnh giấy màu trắng có chữ "Đến: Lê Văn S xóm 2 Thôn A, xã N, huyện T, Quảng Ngãi": Đây là những đồ vật, dụng cụ mà Lê Văn S mua để sử dụng thảo mộc khô màu nâu thu giữ tại nhà của S. Được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 406/KL-KTHS, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng;

Trả lại cho bà Đinh Thị Đ 01 điện thoại di động Iphone 13 promax màu xanh (thu giữ của bị cáo S): Đây là điện thoại của bà Đ mua tại cửa hàng điện thoại di động Mobile Center 789, thành phố Quảng Ngãi với số tiền 27.900.000 đồng. Bà Đ cho bị cáo S mượn để làm phương tiện liên lạc hàng ngày. Bà Đ không biết việc bị can Lê Văn S sử dụng điện thoại di động trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Trả lại cho bà Lê Thị H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax màu vàng (thu giữ của bị cáo S1): Đây là điện thoại bà Hương mua tại cửa hàng điện

thoại di động Showroom123 ở thành phố Quảng Ngãi với số tiền 15.200.000 đồng. Bà H cho bị cáo S1 mượn điện thoại di động để làm phương tiện liên lạc hàng ngày. Bà H không biết việc Sơn sử dụng điện thoại di động trên làm phương tiện liên lạc với Sang để thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Lê Văn S và Nguyễn Thanh S1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Để có tiền tiêu xài, bị cáo Lê Văn S mua ma túy của đối tượng tên Hưng trên mạng xã hội Facebook nhằm mục đích bán lại để kiếm lời. Bị cáo S mua nửa hộp năm ma túy "khay" và 04 viên ma túy "kẹo" với giá 2.400.000 đồng rồi mang về cất giấu tại nhà. Bị cáo S rủ bị cáo Nguyễn Thanh S1 cùng bán số ma túy trên kiếm tiền lời rồi sẽ cho tiền bị cáo S1 tiêu xài cá nhân và bị cáo S1 đồng ý.

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 03/01/2023, bị cáo S và bị cáo S1 mang ma túy đến Nhà nghỉ tại hẻm 99 đường N thuộc tổ 8, phường N, thành phố Q mục đích để bán cho đối tượng Lê Quang H với số tiền 3.000.000đ thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 11/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- 04 viên nén màu tím bên trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: ***MDMA****; khối lượng mẫu:* **1,62 gam.**

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại: ***Ketamine****; khối lượng mẫu:* **1,05 gam.**

Căn cứ khoản Điều 5, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định: Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy Ketamine và MDMA so với mức tối thiểu của từng chất là: (1,05

gam/20 gam) x 100% + (1,62 gam/05 gam) x 100% = ***37,65%*** *< 100% nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.*

[3] Các bị cáo Lê Văn S và Nguyễn Thanh S1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; Các bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý cùng nhau thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố các bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, vai trò của từng bị cáo như sau:

[4.1] Đối với bị cáo Lê Văn S: Là người trực tiếp liên lạc và mua ma túy với mục đích bán cho người khác nhằm kiếm lời, trực tiếp thỏa thuận bán ma túy và là người rủ bị cáo S1, đưa ma túy cho bị cáo S1 đi giao cho người mua.

[4.2] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh S1: Là người nhận ma túy của bị cáo S và trực tiếp mang ma túy đi giao cho đối tượng mua ma túy.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh S1: Ngày 07/11/2019, Nguyễn Thanh S1 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 04 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản". Đến ngày 15/7/2022, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 03/01/2023, Nguyễn Thanh S1 thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Văn S không có tình tiết tăng nặng và có nhân thân tốt.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền trong quản lý Nhà nước về chất ma túy, tiền chất ma túy mà còn gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy và là mầm mống, nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc và cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 1,50 gam mẫu ma túy, loại MDMA (mẫu còn lại sau giám định của 04 viên nén màu tím); 0,90 gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 11/KTHS(GĐ-2023).

Đối với các túi thảo mộc dạng cỏ, 04 chai chứa chất lỏng trong suốt và một số đồ vật liên quan thu giữ được tại nhà bị cáo Lê Văn S. Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trưng cầu giám định và tại Kết luận giám định số 406/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) nêu ở mục 1.1 và 1.2 gửi giám định đều không tìm thấy chất ma túy; Thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) nêu ở mục 1.1 và 1.2 gửi giám định đều có tìm thấy MDMB-BUTINACA.

(MDMB-BUTINACA có tác dụng tương tự hoạt chất Delta-9-tetrahydrocanabinol có trong cần sa, nhưng hiện nay chất này chưa nằm trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định).

- Chất lỏng trong suốt nêu ở mục 1.3 gửi giám định đều không tìm thấy chất ma túy. Chất lỏng trong suốt nêu ở mục 1.3 gửi giám định đều có tìm thấy 1,4-Butanediol.

(1,4-Butanediol có tác dụng tương tự như Gamma Hydroxybutyrate (GHB), nhưng hiện nay chất này chưa nằm trong Danh mục các chất ma túy và tiền chất do Chính phủ quy định).

Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý bị cáo S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở. Tại phiên tòa, bị cáo S đồng ý và yêu cầu Hội đồng xét xử tiêu hủy các loại thảo mộc, chất lỏng và các đồ vật, dụng cụ liên quan. Do đó, tịch thu tiêu hủy:

- 10,50 gam mẫu thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) đựng trong túi ni lông màu trắng còn lại sau giám định;

- 21,03 gam mẫu thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) đựng trong 17 túi ni lông trong suốt còn lại sau quá trình giám định;

- 199,0mL chất lỏng trong suốt đựng trong 04 chai nhựa trong suốt, được đậy kín bằng nắp màu đen còn lại sau quá trình giám định;

- 02 hộp kim loại (01 hộp kim loại màu bạc, 01 hộp kim loại màu đồng) dùng để quấn điếu thuốc; 01 túi ni lông bên ngoài có chữ "SMOKER FILTERS + 50 filters bonus", bên trong chứa nhiều đầu lọc thuốc; 05 hộp giấy bên ngoài có chữ "OCB", bên trong chứa nhiều mảnh giấy trắng; 01 túi ni lông màu hồng bên trong chứa nhiều túi ni lông màu trắng, rỗng; 04 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, rỗng; 01 hộp giấy, bên ngoài có dán mảnh giấy màu trắng có chữ "Đến: Lê Văn S xóm 2 Thôn A, xã N, huyện T, Quảng Ngãi":

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 13 promax màu xanh (thu giữ của bị cáo S): Đây là điện thoại của bà Đinh Thị Đ mua tại cửa hàng điện thoại di động Mobile Center 789, thành phố Quảng Ngãi với số tiền 27.900.000 đồng. Bà Đ cho bị cáo S mượn để làm phương tiện liên lạc hàng ngày. Bà Đ không biết việc bị can Lê Văn S sử dụng điện thoại di động trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bà Đ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax màu vàng (thu giữ của bị cáo S1): Đây là điện thoại của bà Lê Thị H mua tại cửa hàng điện thoại di động Showroom123 ở thành phố Quảng Ngãi với số tiền 15.200.000 đồng. Bà H

cho bị cáo S1 mượn điện thoại di động để làm phương tiện liên lạc hàng ngày. Bà Hương không biết việc Sơn sử dụng điện thoại di động trên làm phương tiện liên lạc với Sang để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bà H.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Vision, màu đỏ, biển số 76D1-34623: Chủ sở hữu là ông Đặng Minh Nh, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn D , xã T, huyện S. Ngày 13/6/2022, ông Nh bán xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Tổ 02, phường N, thành phố Q, có hợp đồng chứng thực về việc mua bán xe nhưng chưa sang tên chủ sở hữu xe theo quy định. Ngày 01/01/2023, bà L cho bà Đinh Thị Đ thuê xe trên để làm phương tiện đi lại (có hợp đồng thuê xe vào ngày 01/01/2023). Ngày 03/01/2023, bà Đ cho bị cáo Lê Văn S mượn xe mô tô làm phương tiện đi lại. Đến tối cùng ngày, bị cáo S tự ý đưa xe trên cho S1 điều khiển chở S đi bán ma túy nên bà Điệu không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 76D1-346.23 cho bà Đinh Thị Đ là phù hợp.

[8] Những tình tiết khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với đối tượng Hưng - người bán ma túy cho bị cáo Lê Văn S: Bị cáo S không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng Hưng, chỉ biết đối tượng sinh sống tại huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xác minh, làm việc được với tên Hưng.

- Đối với đối tượng Trâm - là người liên lạc hỏi mua ma túy của Lê Văn S: Bị cáo khai nhận đối tượng Trâm (sử dụng số điện thoại 0339397812, lưu trong danh bạ điện thoại của Sang là "C Trâm") nhắn tin qua ứng dụng Imessage cho Sang với nội dung hỏi mua nửa hộp năm ma túy "khay" và 01 viên ma túy "kẹo". Tuy nhiên, Trâm chưa chuyển tiền cho bị cáo S nên bị cáo chưa bán số ma túy trên cho Trâm. Ngày 25/5/2023, Cơ quan điều tra ban hành Công văn số 658/YC-CSĐT đề nghị Viettel Quảng Ngãi cung cấp thông tin chủ thuê bao 0339397812 nhưng vẫn chưa nhận kết quả. Khi nào có kết quả trả lời, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra và đề nghị xử lý sau là phù hợp.

- Đối với đối tượng Lê Quang H - người mua ma túy của bị cáo S: Qua xác minh, ngày 07/4/2023, Lê Quang H đã chết do tai nạn giao thông. Do đó, Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết tăng năng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn S và Nguyễn Thanh S1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn S **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. (Ngày 04/01/2023)

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S1 **02 (hai)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. (Ngày 04/01/2023)

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 1,50 gam mẫu ma túy, loại MDMA (mẫu còn lại sau giám định của 04 viên nén màu tím); 0,90 gam mẫu ma túy, loại Ketamine cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong trong cùng một phong bì số 11/KTHS(GĐ-2023).

- 10,50 gam mẫu thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) đựng trong túi ni lông màu trắng còn lại sau giám định;

- 21,03 gam mẫu thảo mộc khô màu nâu (đã cắt nhỏ) đựng trong 17 túi ni lông trong suốt còn lại sau quá trình giám định;

- 199,0mL chất lỏng trong suốt đựng trong 04 chai nhựa trong suốt, được đậy kín bằng nắp màu đen còn lại sau quá trình giám định;

- 02 hộp kim loại (01 hộp kim loại màu bạc, 01 hộp kim loại màu đồng) dùng để quấn điếu thuốc; 01 túi ni lông bên ngoài có chữ "SMOKER FILTERS + 50 filters bonus", bên trong chứa nhiều đầu lọc thuốc; 05 hộp giấy bên ngoài có chữ "OCB", bên trong chứa nhiều mảnh giấy trắng; 01 túi ni lông màu hồng bên trong chứa nhiều túi ni lông màu trắng, rỗng; 04 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, rỗng; 01 hộp giấy, bên ngoài có dán mảnh giấy màu trắng có chữ "Đến: Lê Văn S xóm 2 Thôn A, xã N, huyện T, Quảng Ngãi":

Được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 406/KL-KTHS, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng;

- Trả lại cho bà Đinh Thị Đ 01 điện thoại di động Iphone 13 promax màu xanh và Trả lại cho bà Lê Thị H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax màu vàng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi và chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo: Lê Văn S và Nguyễn Thanh S1 mỗi người phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo và người tham gia tố tụng đều có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Chí Thương